

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc


Số: 1260 /KHTN-SĐH
v/v hướng dẫn thực hiện qui chế ĐT tiến sĩ
khóa 32/2022

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 8 tháng 12 năm 2022

Kính gửi: Ban Chủ nhiệm Khoa

Triển khai thực hiện Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ do Giám đốc ĐHQG-HCM ban hành theo quyết định số 166/QĐ-ĐHQG, ngày 26/02/2018 (dưới đây gọi là QC 166), và Quy định số 2546/QĐ-KHTN, ngày 27/12/2019 của Hiệu trưởng, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên. Nhà trường gửi đến Ban Chủ nhiệm Khoa “*Hướng dẫn thực hiện quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ*” áp dụng đối với khóa tuyển năm 2022 (khóa 32/2022)

Kính đề nghị Ban Chủ nhiệm Khoa phổ biến văn bản này đến các Đơn vị phụ trách ngành đào tạo trình độ tiến sĩ, Giảng viên tham gia đào tạo trình độ tiến sĩ, Nghiên cứu sinh được biết và thực hiện.

Trân trọng./ 

Nơi nhận:

- Các Khoa, Bộ môn;
- Website: <https://sdh.hcmus.edu.vn>
- ĐHQG-HCM (để báo cáo)
- Lưu VT; SDH



Trần Lê Quan

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN QUY CHẾ ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

(Đính kèm công văn số 1260/KHTN-SDH, ngày 8 /12/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên)

1. Đối tượng áp dụng

Văn bản này hướng dẫn việc thực hiện quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ đối với Nghiên cứu sinh (dưới đây viết là NCS) **khóa tuyển năm 2022 (đợt 1 và đợt 2)**

Ngoài văn bản hướng dẫn này NCS phải thường xuyên cập nhật thông tin liên quan đến khóa học tại website: <https://sdh.hcmus.edu.vn/>

2. Hình thức và ngôn ngữ đào tạo:

- Hình thức đào tạo: chính quy tập trung và chính qui không tập trung
- Ngôn ngữ đào tạo: tiếng Việt

NCS có nhu cầu viết luận án bằng tiếng Anh: Trước khi kết thúc năm học thứ 1 của chương trình học, NCS gửi đơn đăng ký tại Phòng Đào tạo Sau đại học (Phòng ĐT SDH) và phải được sự chấp thuận của Nhà trường. NCS Quy định về điều kiện viết luận văn, luận án bằng ngôn ngữ tiếng Anh ban do Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên ban hành tại Quyết định số 2246/KHTN-SDH, ngày 02/12/2022 (*tham khảo Quy định tại website: <https://sdh.hcmus.edu.vn/quy-dinh-cua-truong-dhkhntn/>*).

3. Thời gian đào tạo:

- NCS đã có bằng thạc sĩ: chính quy 3 năm: từ tháng 12/2022 – 31/12/2025
- NCS chưa có bằng thạc sĩ: chính quy 4 năm: từ tháng 12/2022 – 31/12/2026

Sau thời gian học tập chính qui, nếu NCS chưa thể bảo vệ luận án tiến sĩ thì được phép gia hạn học tập tối đa 24 tháng.

4. Cấu trúc và khung chương trình đào tạo:

4.1. Cấu trúc chương trình đào tạo:

Đối tượng NCS	Tổng số tín chỉ	Trong đó gồm			
		Học phần bổ sung	Học phần trình độ tiến sĩ		Luận án tiến sĩ
			Bắt buộc	Tự chọn	
NCS chưa có bằng thạc sĩ	≥ 125	≥ 30	9	6 - 12	80
NCS đã có bằng thạc sĩ	≥ 95	Áp dụng đối với NCS có bằng Thạc sĩ ngành gần.	9	6 - 12	80

a. Học phần bổ sung:

- *Đối với NCS đã có bằng thạc sĩ ngành gần với ngành đào tạo:* căn cứ vào các môn học đã tích lũy ở trình độ thạc sĩ, Đơn vị chuyên môn sẽ xác định số môn học và khối

Nhu

lượng tín chỉ nghiên cứu sinh cần phải học bổ sung. Các môn học bổ sung sẽ học cùng với lớp cao học cùng ngành đào tạo.

- *Đối với NCS chưa có bằng thạc sĩ:* các môn học bổ sung bao gồm các môn học cơ sở và chuyên ngành của trình độ thạc sĩ thuộc ngành tương ứng. Các môn học bổ sung sẽ học chung với lớp cao học của ngành đào tạo tương ứng.

b. Học phần trình độ tiến sĩ:

b.1. Học phần tiến sĩ bắt buộc (9 tín chỉ), gồm:

- *Tiểu luận tổng quan (3 tín chỉ):* yêu cầu nghiên cứu sinh thể hiện khả năng phân tích, đánh giá các công trình nghiên cứu trong nước và quốc tế liên quan trực tiếp đến đề tài nghiên cứu, từ đó rút ra mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án tiến sĩ;

- *Các chuyên đề tiến sĩ (6 tín chỉ):* yêu cầu nghiên cứu sinh nâng cao năng lực nghiên cứu và tự nghiên cứu, cập nhật kiến thức mới liên quan trực tiếp đến đề tài nghiên cứu của luận án tiến sĩ. Mỗi NCS hoàn thành 02 chuyên đề (3 tín chỉ/ chuyên đề)

b.2. Học phần tiến sĩ tự chọn: mỗi nghiên cứu sinh hoàn thành từ 6 – 12 tín chỉ thuộc khung học phần tiến sĩ của ngành đào tạo.

c. Luận án tiến sĩ: là kết quả nghiên cứu khoa học của NCS, trong đó chứa đựng những đóng góp mới về lý luận và thực tiễn ở lĩnh vực chuyên môn, có giá trị trong việc phát triển, gia tăng tri thức khoa học và giải quyết vấn đề đặt ra của đề tài luận án

- *Nghiên cứu khoa học* là bắt buộc trong quá trình thực hiện luận án tiến sĩ. Trong quá trình thực hiện đề tài luận án, nghiên cứu sinh phải có ít nhất hai (02) bài báo khoa học công bố kết quả nghiên cứu của luận án (*nghiên cứu sinh là tác giả chính: tác giả đứng tên đầu, tác giả liên lạc; và có tên trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM là đơn vị chủ quản đầu tiên của NCS*) công bố kết quả thực hiện đề tài luận án trên các tạp chí khoa học, kỷ yếu hội nghị khoa học.

- Quy định về tiêu chuẩn bài báo khoa học xem tại mục 6.d văn bản này.

4.2. Khung chương trình đào tạo từng ngành:

Nghiên cứu sinh nhận trực tiếp khung chương trình đào tạo áp dụng cho khóa tuyển năm 2022 vào ngày nhập học hoặc có thể xem tại website: <https://sdh.hcmus.edu.vn/>

5. Điều kiện ngoại ngữ tốt nghiệp: không xét ngoại ngữ tốt nghiệp

6. Kế hoạch học tập, nghiên cứu:

6.1. Học phần bổ sung: NCS theo dõi lịch học của các lớp cao học cùng ngành để đăng ký môn học bổ sung tại Phòng ĐT SDH vào đầu mỗi học phần.

6.2. Học phần tiến sĩ:

a) Học phần tiến sĩ bắt buộc:

a.1) Tiểu luận tổng quan và đề cương luận án: trong 6 tháng đầu của năm thứ 1, Giảng viên hướng dẫn (GVHD) sẽ hỗ trợ NCS hoàn thành tiểu luận tổng quan và đề cương luận án tiến sĩ.

- Tuần cuối tháng 6/2023, NCS nộp các quyền báo cáo Tiểu luận tổng quan và đề cương luận án tiến sĩ tại Đơn vị phụ trách ngành đào tạo. NCS không nộp báo cáo đúng hạn và không xin phép hoãn báo cáo xem như lần báo cáo thứ 1 đạt **0.0 điểm** (không điểm).

Nhu

- Giảng viên phụ trách ngành (GV PTN) sẽ xếp lịch báo cáo trong 2 tuần giữa tháng 7/2023. NCS liên hệ GV PTN để biết lịch báo cáo.

- **Tiểu luận tổng quan** đạt yêu cầu khi điểm trung bình chung của các thành viên Tiểu ban chuyên môn đạt từ 7.0 trở lên. Tiểu luận tổng quan được báo cáo lại 1 lần và phải sau lần thứ nhất tối thiểu 30 ngày làm việc. Sau 2 lần báo cáo vẫn không đạt, GVHD cần báo cáo khả năng học tập, nghiên cứu của NCS để Nhà trường xem xét việc tiếp tục học tập của NCS.

- **Đề cương nghiên cứu luận án tiến sĩ** phải được Tiểu ban chuyên môn đánh giá đạt và thông qua các tiêu chí về: sự phù hợp của *đề tài nghiên cứu với tên ngành đào tạo; tính mới của luận án; tính khả thi của đối tượng và phương pháp nghiên cứu*. Nếu đề cương chưa được thông qua, NCS được báo cáo lại lần 2 trên cơ sở góp ý của Tiểu ban chuyên môn lần 1. Thời gian báo cáo lần 2 phải sau lần thứ 1 tối thiểu 30 ngày làm việc.

- Mỗi NCS được báo cáo đề cương nghiên cứu tối đa 3 lần. Sau 3 lần báo cáo vẫn chưa được Tiểu ban chuyên môn thông qua, GVHD cần có văn bản nhận xét đánh giá khả năng nghiên cứu của NCS để Nhà trường xem xét việc tiếp tục học tập của NCS.

a.2) Chuyên đề tiến sĩ: Trễ nhất vào đầu năm thứ 2, GVHD gửi công văn đến GV PTN để đăng ký 2 chuyên đề tiến sĩ cho NCS (*mẫu 1*).

- Thời gian thực hiện chuyên đề tiến sĩ: NCS liên hệ với GVHD để được hướng dẫn thực hiện và hoàn thành 2 chuyên đề tiến sĩ chậm nhất là cuối năm thứ 2 (đối với NCS đã có bằng thạc sĩ); cuối năm thứ 3 năm (đối với NCS chưa có bằng thạc sĩ).

- Mỗi chuyên đề sau khi hoàn thành và được sự chấp thuận của GVHD, NCS nộp 3 quyền chuyên đề cùng đơn đăng ký báo cáo chuyên đề cho GV PTN (*mẫu 2*). GV PTN đề cử thành viên tham gia Tiểu ban chấm chuyên đề và gửi công văn đề nghị Phòng ĐT SĐH xét duyệt hồ sơ chấm chuyên đề (*mẫu 3*).

- Chuyên đề được thông qua khi điểm trung bình chung của các thành viên Tiểu ban đạt từ 7.0 trở lên. Mỗi chuyên đề chỉ được báo cáo lại 1 lần và phải sau lần thứ nhất tối thiểu 30 ngày làm việc. Sau 2 lần báo cáo vẫn không đạt, GVHD cần báo cáo khả năng học tập, nghiên cứu của NCS để Nhà trường xem xét việc tiếp tục học tập của NCS.

b) Học phần tiến sĩ tự chọn:

- Trong thời hạn tối đa 24 tháng đầu của khóa học, Giảng viên phụ trách ngành sẽ xếp lịch học các môn học thuộc học phần tiến sĩ. NCS liên hệ với GV PTN (phụ lục 1) để biết lịch học.

- GV PTN thông báo đến Phòng ĐT SĐH lịch học các học phần tiến sĩ trước khi môn học bắt đầu dạy ít nhất 1 tuần.

- Tổ chức giảng dạy:

- NCS của cùng 1 khóa hoặc 2 khóa liên tiếp sẽ học cùng môn học phần tiến sĩ.
- Giảng viên lên lớp hướng dẫn 50% thời lượng qui định của môn học, đồng thời hướng dẫn tài liệu để NCS tự nghiên cứu thêm và hoàn thành môn học theo đúng thời lượng và nội dung môn học đã qui định

- Môn học được đánh giá bởi các điểm thành phần gồm: điểm giữa kỳ (bài tập, kiểm tra định kỳ, tiểu luận ... do Giảng viên phụ trách môn học qui định) và điểm cuối kỳ (có thể theo hình thức thi viết tự luận, trắc nghiệm; vấn đáp; seminar; ...). Trọng số giữa các phần do Giảng viên phụ trách môn học qui định.

Mina

• **Điểm tổng kết môn học** là điểm trung bình theo trọng số các điểm thành phần lấy 1 chữ số thập phân. Điểm tổng kết môn học được tính theo thang điểm 10 và được làm tròn đến 0.5. Môn học đạt yêu cầu khi điểm tổng kết môn học **đạt từ 5,5 trở lên**.

• NCS vắng thi giữa kỳ (theo lịch của giảng viên) hoặc vắng thi cuối kỳ (theo lịch của phòng ĐT SDH hoặc lịch của giảng viên) nộp đơn xin phép vắng và Nhà trường chấp thuận thì được phép thi lại cùng khóa sau, không phải học lại (trường hợp này được xem là lần thi đầu tiên).

• NCS thi không đạt môn học (điểm tổng kết môn học < 5.5 điểm) thì phải học lại môn học cùng với khóa sau, không tổ chức thi lại.

• Đối với hình thức thi viết tự luận, việc tổ chức thi sẽ do phòng ĐT SDH đảm trách và tổ chức cùng với đợt thi kết thúc học phần cao học. Các hình thức thi khác sẽ do giảng viên qui định và nộp kết quả cho phòng ĐT SDH.

• NCS không tham gia lớp học theo thông báo của GV PTN hoặc vắng thi cuối kỳ không xin phép xem như tự ý nghỉ học và bị điểm 0.0 (không điểm) lần học thứ 1 và sẽ học lại cùng khóa sau.

6.3. Môn Triết học: không yêu cầu.

6.4. Nghiên cứu khoa học:

- Trong thời gian học tập, kể từ sau khi trúng tuyển đến trước khi đăng ký bảo vệ luận án tiến sĩ, nghiên cứu sinh phải có ít nhất hai (02) bài báo khoa học (*nguyên cứu sinh là tác giả chính: tác giả đứng tên đầu (first author), tác giả liên lạc (corresponding author); và có tên Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM là đơn vị chủ quản đầu tiên của NCS*) công bố kết quả thực hiện đề tài luận án trên các tạp chí khoa học, kỷ yếu hội nghị khoa học theo qui định như sau:

• Trong đó có 01 bài đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục các tạp chí WoS/Scopus;

• Hoặc tối thiểu 02 báo cáo trong kỷ yếu hội thảo quốc tế uy tín, có phản biện xuất bản bằng tiếng nước ngoài;

• Hoặc tối thiểu 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học nước ngoài uy tín, có phản biện.

- Qui cách ghi tên trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM trong công bố khoa học của NCS như sau:

➤ **Tiếng Việt:**

Ví dụ họ tên NCS: Nguyễn Văn A ^{(1), (2), (3)}

⁽¹⁾ PTN cấp khoa hoặc/Bộ môn (nếu có nhu cầu ghi), **PTN cấp Trường/Trung tâm/Viện/Khoa, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam** (hai cấp độ tổ chức được in đậm là bắt buộc phải ghi; cấp PTN thuộc Khoa/Bộ môn là không bắt buộc)

⁽²⁾ Đại học Quốc Gia TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

⁽³⁾ Đơn vị ngoài (do học viên đăng ký, có xác nhận của CBHD trong đề cương)

➤ **Tiếng Anh:**

Ví dụ họ tên NCS: Nguyen Van A ^{(1), (2), (3)}

⁽¹⁾ Laboratory.../Department..., **Laboratory/Center/Institute/Faculty, University of Science, Ho Chi Minh City, Vietnam** (hai cấp in đậm là bắt buộc phải ghi)

Phu

(2) Vietnam National University, Ho Chi Minh City, Vietnam

(3) Others

- Bài báo khoa học liên quan đến đề tài luận án và thỏa các yêu cầu qui định nêu trên được đăng trong thời gian học dự bị tiến sĩ và không quá 2 năm tính đến thời gian trúng tuyển chương trình tiến sĩ, được sử dụng trong quá trình làm nghiên cứu sinh chính thức.

- NCS thuộc các ngành Toán học thì có thể được xét các bài mà NCS không đứng tên đầu trong nhóm tác giả nhưng phải được tập thể tác giả xác nhận NCS là tác giả chính.

- Các bài báo khoa học liên quan nội dung luận án tiến sĩ phải được tập thể cán bộ hướng dẫn chấp thuận trước khi tiến hành thủ tục gửi bài.

- Trong thời gian học tập, kể từ sau khi trúng tuyển đến trước khi đăng ký bảo vệ luận án tiến sĩ (hoặc trong thời gian dự bị tiến sĩ) nếu nghiên cứu sinh là tác giả chính của tối thiểu 03 bài báo trên các tạp chí WoS với tổng chỉ số IF từ 3.0 trở lên và kết quả công bố phù hợp với đề tài nghiên cứu của luận án sẽ được đặc cách bỏ qua quy trình phản biện độc lập. Căn cứ theo ý kiến đánh giá của Hội đồng chấm luận án cấp đơn vị chuyên môn về công bố khoa học của nghiên cứu sinh, Hiệu trưởng sẽ xem xét và quyết định việc đặc cách bỏ qua quy trình phản biện độc lập.

6.5. Luận án tiến sĩ:

- Luận án tiến sĩ phải là một công trình nghiên cứu khoa học có tính mới trong lĩnh vực nghiên cứu, có đóng góp về mặt lý luận, chứa đựng những tri thức hoặc giải pháp mới có giá trị trong việc phát triển, gia tăng tri thức khoa học của lĩnh vực nghiên cứu hoặc giải quyết các vấn đề đang đặt ra với một ngành khoa học hoặc thực tiễn xã hội. Luận án tiến sĩ có khối lượng không vượt quá 200 trang A4, không tính phần phụ lục (nếu có)

- Hướng dẫn viết luận án và hướng dẫn hồ sơ đăng ký bảo vệ luận án xem tại trang web: <https://sdh.hcmus.edu.vn/>.

6.6. Báo cáo định kỳ kết quả học tập và tình hình hướng dẫn luận án:

Định kỳ vào tháng 10 hàng năm, NCS (mẫu 4) cùng GVHD (mẫu 5) gửi báo cáo kết quả học tập và tình hình hướng dẫn NCS cho GV PTN. GV PTN tổng hợp và gửi báo cáo tổng kết cho phòng ĐT Sau đại học. Đây là cơ sở để Nhà trường xét duyệt các chế độ học thuật cho NCS

7. Học phí:

7.1. Học phí chính quy: Dự kiến mức thu học phí các năm theo khối ngành:

Stt	Khối ngành	Mức học phí (dự kiến)		
		Năm thứ 1	Năm thứ 2	Năm thứ 3
1	IV	43,875,000	53,200,000	64,125,000
2	V	47,125,000	57,400,000	69,375,000
3	VII	39,000,000	52,500,000	63,375,000

Học phí đóng 2 đợt/ năm, vào tháng 6 và tháng 12 hàng năm

Danh mục các ngành đào tạo thuộc các khối ngành xem tại phụ lục 2

Nhu

7.2. Các chi phí khác:

a) NCS phải học thêm học phần bổ sung kiến thức trình độ thạc sĩ: ngoài mức thu tại mục 7.1 NCS phải đóng học phí các môn học bổ sung theo qui định mức thu tín chỉ của chương trình thạc sĩ hiện hành.

b) Trong thời gian gia hạn học tập, NCS sẽ tự túc toàn bộ chi phí học tập, báo cáo tiểu luận tổng quan, báo cáo chuyên đề tiến sĩ và bảo vệ luận án các cấp theo mức thu tín chỉ của chương trình tiến sĩ hiện hành của Nhà trường.

c) NCS học lại môn học cao học, học phần tiến sĩ; học vượt khung học phần tiến sĩ; báo cáo lại tiểu luận tổng quan, chuyên đề tiến sĩ; bảo vệ lại luận án tiến sĩ các cấp, v.v NCS sẽ tự túc toàn bộ chi phí học tập, báo cáo và bảo vệ luận án các cấp theo mức thu hiện hành của Nhà trường.

8. Những thay đổi trong quá trình học tập:

8.1. Điều chỉnh tên đề tài luận án (mẫu 6)

- Nếu NCS đăng ký điều chỉnh tên đề tài trước khi nộp hồ sơ bảo vệ luận án cấp Đơn vị chuyên môn (cấp ĐVCM) ít nhất 3 tháng thì phải được GVHD và Đơn vị phụ trách ngành thông qua trước khi Hiệu trưởng xem xét phê duyệt.

- Nếu NCS đăng ký điều chỉnh tên đề tài vào thời điểm nộp hồ sơ bảo vệ luận án cấp ĐVCM thì phải được Hội đồng chấm luận án cấp ĐVCM thông qua và Hiệu trưởng xem xét phê duyệt.

8.2. Thay đổi hướng nghiên cứu, thay đổi tên đề tài được thực hiện chậm nhất trước 12 tháng tính đến ngày kết thúc khóa học theo quyết định nhập học (bao gồm cả thời gian gia hạn, nếu có).

NCS nộp đơn đề nghị thay đổi đề tài (mẫu 7) và đề cương nghiên cứu mới (theo mẫu báo cáo tiểu luận tổng quan) để Tiểu ban chuyên môn xét duyệt thông qua trước khi Hiệu trưởng xem xét phê duyệt.

8.3. Bổ sung hoặc thay đổi người hướng dẫn được thực hiện chậm nhất trước 12 tháng tính đến ngày kết thúc khóa học theo quyết định nhập học (bao gồm cả thời gian gia hạn, nếu có), trừ trường hợp bất khả kháng.

8.4. Chuyển cơ sở đào tạo được xem xét trong trường hợp thời hạn học tập của nghiên cứu sinh còn tối thiểu 12 tháng theo quyết định nhập học.

8.5. Nghỉ học tạm thời: Trong thời gian học chính quy, NCS có thể đề nghị được nghỉ học tạm thời tối đa 12 tháng và được bảo lưu kết quả đã học trong các trường hợp sau đây:

- Được điều động vào lực lượng vũ trang;
- Nghỉ hộ sản (tối đa 6 tháng/1 lần);
- Bị ốm đau hoặc tai nạn phải điều trị thời gian dài, có giấy xác nhận của cơ quan y tế;
- Vì nhu cầu cá nhân: Trường hợp này NCS đã phải học ít nhất 6 tháng. Nhà trường sẽ xem xét nghỉ học tạm thời tùy tình hình cấp thiết của từng NCS.

- Thời gian nghỉ học tạm thời theo diện **a)**: không tính chung trong thời gian đào tạo chính quy. NCS được xét thời gian nghỉ học tạm thời theo lệnh điều động của Nhà nước. Trường hợp này NCS có thể được xét chuyển khóa sau khi hoàn thành nhiệm vụ quân đội.

- Thời gian nghỉ học tạm thời theo diện **b)** và **c)**: không tính chung trong thời gian đào tạo chính quy. Tuy nhiên thời gian này được tính chung trong thời gian gia hạn. Tổng thời gian học tập của NCS thuộc diện **b)** và **c)** không được quá 5 năm đối với NCS có bằng thạc sĩ và không quá 6 năm đối với NCS chưa có bằng thạc sĩ bao gồm: thời gian học chính quy, thời gian nghỉ hộ sản và thời gian gia hạn.

- Thời gian nghỉ học tạm thời theo diện **d)** được tính chung trong thời gian đào tạo chính quy. Tổng thời gian học tập của NCS không quá 5 năm đối với NCS có bằng thạc sĩ và không quá 6 năm đối với NCS chưa có bằng thạc sĩ, bao gồm: thời gian học chính quy, thời gian nghỉ học tạm thời và thời gian gia hạn.

NCS nghỉ học tạm thời, khi muốn trở lại học tiếp phải có đơn gửi Phòng ĐT SDH vào thời điểm bắt đầu học phần mới.

8.6. Hoàn thành chương trình đào tạo đúng hạn, gia hạn và rút ngắn thời gian học tập:

a) Đúng hạn học tập: NCS được xác định hoàn thành chương trình đào tạo đúng hạn nếu luận án đã được Hội đồng đánh giá cấp ĐVCM thông qua trong thời gian chính quy.

- NCS nộp hồ sơ đăng ký bảo vệ luận án cấp ĐVCM từ tháng 30 đến tháng thứ 35 của khóa học đối với NCS có bằng thạc sĩ và từ tháng thứ 42 đến tháng thứ 47 của khóa học đối với NCS chưa có bằng thạc sĩ.

- Thời gian họp Hội đồng đánh giá luận án cấp ĐVCM chậm nhất là cuối tháng thứ 36 của khóa học đối với NCS có bằng thạc sĩ và cuối tháng thứ 48 đối với NCS chưa có bằng thạc sĩ.

b) Gia hạn học tập: NCS không thể hoàn thành chương trình đào tạo đúng hạn, thì trước khi hết hạn chính quy 2 tháng. NCS phải làm thủ tục xin gia hạn học tập, thời gian gia hạn tối đa là 24 tháng. Trong thời gian này, NCS phải theo học tập trung liên tục tại cơ sở đào tạo và tự túc chi phí học tập.

c) Rút ngắn thời gian học tập: Hiệu trưởng xem xét, quyết định cho phép nghiên cứu sinh được rút ngắn thời gian học tập nếu nghiên cứu sinh hoàn thành đầy đủ chương trình đào tạo theo Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành và thời gian hoàn thành chương trình đào tạo đủ 24 tháng. NCS được tính rút ngắn thời gian học tập khi:

- NCS nộp hồ sơ đăng ký bảo vệ luận án cấp ĐVCM từ tháng thứ 25 đến tháng thứ 29 của khóa học (đối với NCS học hệ 3 năm).

- NCS nộp hồ sơ đăng ký bảo vệ luận án cấp ĐVCM từ tháng thứ 25 đến tháng thứ 41 của khóa học (đối với NCS học hệ 4 năm);

d) Hết thời gian học tập chính quy NCS không làm thủ gia hạn hoặc hết thời gian gia hạn luận án của nghiên cứu sinh không được Hội đồng đánh giá luận án cấp ĐVCM thông qua hoặc NCS không nộp hồ sơ bảo vệ luận án cấp ĐVCM thì Hiệu trưởng quyết định cho nghiên cứu sinh thôi học. Kết quả học tập của chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ không được bảo lưu.

9. Hoạt động hỗ trợ học tập

9.1. Công tác tư vấn qui chế học tập

- Nhà trường sẽ cấp tài khoản email cho NCS có dạng: mshv@student.hcmus.edu.vn (mshv: mã số NCS).

- Thông qua email được tạo mshv@student.hcmus.edu.vn, NCS sẽ được nhận tài khoản đăng ký hỗ trợ học vụ online tại website: <https://sdh.hcmus.edu.vn/> (ví dụ: đăng ký cấp bằng điểm, giấy chứng nhận NCS, xác nhận lịch học, giải đáp thắc mắc, ...)

- Sau khi đăng nhập tài khoản lần đầu, NCS cần đổi password và cập nhật thông tin cá nhân theo hướng dẫn chung của Trường.

Lưu ý: Trong tất cả các trường hợp, yêu cầu NCS không tiết lộ, chia sẻ thông tin tài khoản và email được cấp cho bất kỳ người khác. Nếu vi phạm, NCS sẽ bị xử lý theo quy

định của Microsoft và của Trường ĐH KHTN, ĐHQG-HCM. Tài khoản và email được duy trì sử dụng trong thời gian học tập theo quy định.

- Ngoài ra NCS có thể liên hệ Phòng ĐT SDH qua thông tin sau:

- Số điện thoại: 028 38350097
- Facebook: <http://www.facebook.com/ogs.hcmus>
- Email: dtsaudaihoc@hcmus.edu.vn
- Website: <https://sdh.hcmus.edu.vn/hoc-vu-ho-tro/>

9.2. Công tác tư vấn học tập chuyên môn:

Để tìm hiểu thông tin về ngành học, về hướng nghiên cứu và các hoạt động chuyên môn khác, NCS liên hệ Giảng viên phụ trách ngành đào tạo qua email tại phụ lục 1

9.3. Thư viện trường Đại học Khoa học Tự nhiên:

a. Giới thiệu chung:

- Tài nguyên học tập: bao gồm 22.481 nhan đề (70.755 bản) giáo trình và sách tham khảo, 412 nhan đề tạp chí, 5.294 luận án, luận văn, 1.847 đề tài nghiên cứu, 2.228 đĩa CD-ROM, 02 bộ sưu tập số nội sinh (171 luận án tiến sĩ và 4.046 luận văn thạc sĩ), 23 cơ sở dữ liệu dùng chung trong hệ thống thư viện ĐHQG-HCM.

- Thư viện bao gồm 2 cơ sở:

- Cơ sở 1: lầu 9 và 10 – Tòa nhà I, 227 Nguyễn Văn Cừ, P.4, Q.5, TP.HCM
- Cơ sở 2: Dãy nhà C – Linh Trung, Thủ Đức, TP.HCM.

- Email : thuvien@hcmuns.edu.vn

- Website: www.glib.hcmus.edu.vn

- Facebook : www.facebook.com/lib.hcmus

- Điện thoại: (84) 286 2884 499 Ext.3200

b. Các hoạt động hỗ trợ của Thư viện:

b.1. Tại Thư viện trường ĐH Khoa học Tự nhiên

- **Tham khảo** (Reference): đáp ứng yêu cầu thông tin cho mọi đối tượng (học viên, giảng viên, nhà nghiên cứu, doanh nghiệp, ...). Thông tin được cung cấp bao gồm Danh mục tài liệu dạng thư tịch; Tài liệu điện tử toàn văn dạng Text, Doc, HTML, PDF, ...; Tài liệu đa phương tiện: hình ảnh, âm thanh, phim, ... Cung cấp dưới hình thức in ấn, CD-ROM, DVD,... Đặc biệt thông tin có thể tổ chức thành Bộ sưu tập chuyên ngành trên CD-ROM phục vụ truy tìm, lướt tìm theo tác giả, nhan đề, từ khóa, tiêu đề đề mục,...

- **Lưu hành** (Circulation): Phục vụ tài liệu đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, giảng dạy và học tập cho học viên và giảng viên với hình thức đọc tại chỗ và mượn về nhà.

- **Không gian học tập chung** (Learning Commons): không gian điện tử cung cấp tài nguyên số và trang thiết bị hiện đại không chỉ đáp ứng nhu cầu học tập và nghiên cứu của bạn đọc mà còn là nơi giảng viên và sinh viên gặp gỡ, thảo luận.

b.2. Liên kết các Thư viện bên ngoài.

- **Mượn liên Thư viện**: Dịch vụ cho mượn sách, tài liệu giữa các thư viện nhằm đáp ứng đầy đủ hơn nhu cầu tài liệu của bạn đọc.

- Miễn phí đối với tài liệu trong hệ thống thư viện ĐHQG- HCM
- Có thu phí đối với tài liệu từ các thư viện khác.

Nhu

- **Truy cập cơ sở dữ liệu điện tử:** Dịch vụ cung cấp tài khoản để truy cập từ xa qua mạng internet đến các nguồn tài liệu điện tử do TVTT đầu tư, bao gồm các cơ sở dữ liệu trực tuyến thuộc nhiều lĩnh vực khoa học kỹ thuật, tự nhiên, xã hội, kinh tế của các nhà xuất bản uy tín trong và ngoài nước như: ScienceDirect, SpringerLink, Proquest, MathScinet, Nature, Tạp chí khoa học, v.v.

b.3. Công cụ và phần mềm hỗ trợ trích dẫn khoa học

- Công cụ:

- Công cụ trích dẫn khoa học cho video, hình ảnh trực tuyến: <http://www.easybib.com/style>
- Công cụ tham khảo các mẫu trích dẫn khoa học thuộc các dạng tài liệu như sách in, sách điện tử, và tài liệu đa phương tiện: <http://www.lib.rmit.edu.au/easy-cite/>

- Phần mềm:

- Phần mềm trả phí: Endnote X9, và các thế hệ Endnote
- Phần mềm miễn phí: Zotero, Mendeley, và Citavi 6.0.

c. Hướng dẫn tra cứu tài liệu:

- **Bước 1:** Truy cập website: www.glib.hcmus.edu.vn, vào phần TRA CỨU OPAC.
- **Bước 2:** xác định loại hình tài liệu, điền thông tin vào ô tìm kiếm
- **Bước 3:** khi tìm thấy tài liệu cần mượn xác định kho lưu trữ, tình trạng phục vụ, ghi lại dòng dữ liệu xếp giá (ghi cả số và chữ)
- **Bước 4:** Vào kho tìm tài liệu theo thông tin dữ liệu xếp giá trên website.

d. Đăng ký sử dụng các dịch vụ tại Thư viện:

NCS liên hệ phòng Tham khảo (tầng 10, tòa nhà I) của Thư viện trường ĐH Khoa học Tự nhiên, 227 Nguyễn Văn Cừ, P4, Q5, HCM để được hướng dẫn các dịch vụ tại Thư viện.

- **Thẻ Thư viện:** Nộp kèm 1 tấm hình 3x4 và phí sử dụng :100.000đ (sử dụng cho toàn khóa học)

- **CSDL điện tử:** Tài khoản truy cập được cấp bởi Thư viện Trung tâm. Phí sử dụng: 45.000đ/năm; Phí gia hạn 25.000đ/năm.

10. Quy định học vụ khác:

- Ngoài các nội dung hướng dẫn thực hiện quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ nêu trong văn bản này, NCS cần theo dõi những quy định học thuật và quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành luôn được cập nhật tại website: <https://sdh.hcmus.edu.vn/>

- Các nội dung không nêu trong văn bản này sẽ thực hiện theo các quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ hiện hành như sau:

- Quy chế 166/QĐ-ĐHQG, ngày 26/2/1018 của ĐHQG-HCM;
- Quy định 2546/QĐ-KHTN, ngày 27/12/2019 của trường ĐH KHTN
- Quy định số 2547/QĐ-KHTN, ngày 27/12/2019 của trường ĐH KHTN.

Thư

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN PHỤ TRÁCH ĐÀO TẠO TIỀN SĨ

Stt	Ngành đào tạo	Phụ trách đào tạo tiến sĩ	
		Họ và tên giảng viên	Email
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN			
1	Khoa học máy tính	GS.TS. Lê Hoài Bắc	lhbac@fit.hcmus.edu.vn
2	Trí tuệ nhân tạo	GS.TS. Lê Hoài Bắc	lhbac@fit.hcmus.edu.vn
3	Hệ thống thông tin	TS. Phạm Nguyễn Cương	pncuong@fit.hcmus.edu.vn
4	Phụ trách SDH khoa CNTT	TS. Nguyễn Văn Vũ	nvu@fit.hcmus.edu.vn
KHOA TOÁN - TIN HỌC			
5	Toán giải tích	PGS.TS. Lý Kim Hà	lkha@hcmus.edu.vn
6	Đại số và lý thuyết số	PGS.TS. Mai Hoàng Biên	mhbien@hcmus.edu.vn
7	Lý thuyết xác suất và thống kê toán học	GS.TS. Đặng Đức Trọng	ddtrong@hcmus.edu.vn
8	Toán ứng dụng	PGS.TS. Nguyễn Lê Hoàng Anh	nlhanh@hcmus.edu.vn
9	Cơ sở toán cho tin học	TS. Nguyễn Thanh Bình	ngtbinh@hcmus.edu.vn
KHOA VẬT LÝ- VLKT			
10	Vật lý lý thuyết và vật lý toán	TS. Vũ Quang Tuyên	vqtuyen@hcmus.edu.vn
11	Quang học	PGS.TS. Lê Vũ Tuấn Hùng	lvthung@hcmus.edu.vn
12	Vật lý nguyên tử và hạt nhân	GS.TS. Châu Văn Tạo	cvtao@hcmus.edu.vn
13	Vật lý địa cầu	TS. Đặng Hoài Trung	dhtrung@hcmus.edu.vn
14	Vật lý chất rắn	PGS.TS. Trần Quang Trung	tqtrung@hcmus.edu.vn
15	Vật lý kỹ thuật	PGS.TS. Huỳnh Văn Tuấn	hvtuan@hcmus.edu.vn
KHOA ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG			
16	Vật lý vô tuyến và điện tử	TS. Bùi Trọng Tú	bttu@hcmus.edu.vn
KHOA HÓA HỌC			
17	Hóa hữu cơ	PGS.TS. Trần Hoàng Phương	thphuong@hcmus.edu.vn
18	Hoá phân tích	PGS.TS. Nguyễn Văn Đông	dongvan@hcmus.edu.vn
19	Hoá lý thuyết và hoá lý	PGS.TS. Nguyễn Thái Hoàng	nthoang@hcmus.edu.vn
KHOA SINH HỌC VÀ CNSH			
20	Sinh lý học thực vật	PGS.TS. Trần Thanh Hương	trthuong@hcmus.edu.vn
21	Sinh lý học Người và Động vật	PGS.TS. Trần Lê Bảo Hà	tlbha@hcmus.edu.vn
22	Hóa sinh học	PGS.TS. Ngô Đại Nghiệp	ndnghiep@hcmus.edu.vn
23	Vi sinh vật học	PGS.TS. Phan Thị Phượng Trang	ptptrang@hcmus.edu.vn
24	Sinh thái học	TS. Nguyễn Thị Kim Dung	ntkdung@hcmus.edu.vn
25	Di truyền học	TS. Nguyễn Thụy Vy	ntvy@hcmus.eu.vn
26	Công nghệ sinh học	PGS.TS. Đặng Thị Phương Thảo	dtpthao@hcmus.edu.vn
KHOA ĐỊA CHẤT			
27	Địa chất học	PGS.TS. Phạm Trung Hiếu	pthieu@hcmus.edu.vn
KHOA MÔI TRƯỜNG			
28	Môi trường đất và nước	PGS.TS. Vũ Văn Nghị	vvnghi@hcmus.edu.vn
29	Quản lý tài nguyên và môi trường	PGS.TS. Đào Nguyên Khôi	dnkhoi@hcmus.edu.vn
VIỆN CÔNG NGHỆ NANO			
30	Khoa học vật liệu	Đoàn Đức Chánh Tín	ddetin@vnuhcm.edu.vn

DANH MỤC NGÀNH, MÃ SỐ NGÀNH, KHỐI NGÀNH

Stt	Mã ngành	Tên ngành	Khối ngành
1	9480101	Khoa học máy tính	V
2	9480107	Trí tuệ nhân tạo	V
3	9480104	Hệ thống thông tin	V
4	9460102	Toán giải tích	V
5	9460104	Đại số và lý thuyết số	V
6	9460106	Lý thuyết xác suất và thống kê toán học	V
7	9460112	Toán ứng dụng	V
8	9460110	Cơ sở toán học cho tin học	V
9	9520401	Vật lý kỹ thuật	V
10	9440103	Vật lý lý thuyết và vật lý toán	IV
11	9440110	Quang học	IV
12	9440106	Vật lý nguyên tử và hạt nhân	IV
13	9440104	Vật lý chất rắn	IV
14	9440111	Vật lý địa cầu	IV
15	9440105	Vật lý vô tuyến và điện tử	IV
16	9440114	Hóa hữu cơ	IV
17	9440118	Hóa phân tích	IV
18	9440119	Hóa lý thuyết và hoá lý	IV
19	9420112	Sinh lý học thực vật	IV
20	9420104	Sinh lý học người và động vật	IV
21	9420116	Hóa sinh học	IV
22	9420107	Vi sinh vật học	IV
23	9420120	Sinh thái học	IV
24	9420121	Di truyền học	IV
25	9420201	Công nghệ sinh học	IV
26	9440201	Địa chất học	IV
27	9440122	Khoa học vật liệu	IV
28	9440303	Môi trường đất và nước	IV
29	9850101	Quản lý tài nguyên và môi trường	VII

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ CHUYÊN ĐỀ TIẾN SĨ

Kính gửi: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM

Họ tên GVHD chính:

Họ tên GV đồng hướng dẫn (nếu có):

Họ tên NCS:

Tên đề tài luận án:

Ngành: Khóa:

Theo quy định của chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ, Tôi đăng ký chuyên đề tiến sĩ cho nghiên cứu sinh thực hiện như sau:

Stt	Tên chuyên đề	Tóm tắt nội dung	Họ tên CBHD phụ trách hướng dẫn chuyên đề (*)
1			
2			

(*) Cơ sở để tính thù lao hướng dẫn chuyên đề

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm
 Cán bộ hướng dẫn đề nghị

Họ và tên:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ TIẾN SĨ

Kính gửi: Phụ trách đào tạo tiến sĩ ngành.....

Tôi tên:

Sinh ngày: Nơi sinh:

Là nghiên cứu sinh ngành, Khóa:

Tôi đã hoàn thành chuyên đề tiến sĩ và được sự chấp thuận của giảng viên hướng dẫn, Tôi xin nộp báo cáo chuyên đề. Kính đề nghị Phụ trách đào tạo ngành cho phép cho Tôi được báo cáo chuyên đề tiến sĩ :

- Tên chuyên đề tiếng Việt:
- Tên chuyên đề tiếng Anh:
- Giảng viên hướng dẫn chuyên đề:

Trân trọng./.

XÁC NHẬN CỦA GVHD

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm
 Nghiên cứu sinh

Mẫu 3: dùng cho Đơn vị phụ trách ngành

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN
KHOA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

Kính gửi: **Phòng Đào tạo Sau đại học**

Kính đề nghị Phòng ĐT Sau Đại học thành lập Hội đồng chấm chuyên đề tiến sĩ cho

Họ tên NCS:

ngành:

Tên chuyên đề:

.....

Thời gian báo cáo chuyên đề: vào lúc: ngày tại:

Đề nghị danh sách Tiểu ban như sau:

Stt	Họ tên	Cơ quan CT	Trách nhiệm trong TB
1			Trưởng TB
2			Thư ký
3			Ủy viên

(Cán bộ hướng dẫn có thể tham gia Hội đồng với vai trò ủy viên)

Nộp kèm đơn đăng ký báo cáo chuyên đề của NCS và quyền chuyên đề (3 quyền/1 chuyên đề)

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

PHỤ TRÁCH ĐT TIẾN SĨ

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
Trường Đại học Khoa học Tự Nhiên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO KẾT QUẢ HỌC TẬP – NGHIÊN CỨU
CỦA NGHIÊN CỨU SINH NĂM HỌC
 (Báo cáo định kỳ hàng năm của NCS)

Họ tên NCS:

Email: Điện thoại:

ngành:

Khóa học từ thángnăm đến tháng năm

Họ tên GVHD chính:

Cơ quan công tác:

Họ tên đồng hướng dẫn (nếu có):

Cơ quan công tác:

Tên đề tài (theo quyết định công nhận):

.....

Tên đề tài đã điều chỉnh (nếu có- theo QĐ phê duyệt cuối cùng):

.....

BÁO CÁO TÓM TẮT KẾT QUẢ HỌC TẬP – NGHIÊN CỨU TRONG NĂM QUA:

1. Kết quả học tập:

1.1. Học phần cao học (nếu có): đã học và hoàn tất bao nhiêu môn (không cần ghi điểm môn học)

.....

1.4. Học phần tiến sĩ:

Môn thứ 1:

Môn thứ 2:

Môn thứ 3:

Môn thứ 4:

1.5. Chuyên đề tiến sĩ:

1.5.1. Chuyên đề 1: ngày báo cáo: Kết quả: Đạt ☐; không đạt ☐

1.5.2. Chuyên đề 2: ngày báo cáo: Kết quả: Đạt ☐; không đạt ☐

2. Kết quả nghiên cứu:

2.1. Lý thuyết:

.....

.....

2.2. Thực hành:

.....

.....

3. Sinh hoạt học thuật chuyên môn: (số lần đã tham gia sinh hoạt học thuật tại Bộ môn, ngành đào tạo: ghi rõ thời gian tổ chức; tham dự hay có báo cáo, nếu có báo cáo thì ghi tên chuyên đề báo cáo. Tính luôn cả các lần báo cáo chuyên đề tiến sĩ)

.....

.....

.....

4. Kế hoạch học tập – nghiên cứu năm sau: (đính kèm mẫu 2-2)

5. Nhận xét của tập thể CBHD

.....

.....

.....

.....

6. Nhận xét của Đơn vị phụ trách ngành (có thể nhận xét vào báo cáo của NCS hay nhận xét đánh giá trong văn bản tổng hợp chung của ngành đào tạo)

.....

.....

.....

Xác nhận của tập thể
Cán bộ hướng dẫn

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm
Nghiên cứu sinh

Xác nhận của
Phụ trách ĐT NCS



KẾ HOẠCH HỌC TẬP – NGHIÊN CỨU
NĂM HỌC (ghi năm học tiếp theo):

Họ tên NCS:

Ngành:, Khóa

Tên đề tài đang thực hiện:

.....

...

.....

...

KẾ HOẠCH HỌC TẬP – NGHIÊN CỨU NĂM SAU:

I. Kết quả học tập:

1. Chuyên đề tiến sĩ: (*Kế hoạch thực hiện và hoàn tất các chuyên đề tiến sĩ*)

.....

.....

.....

2. Học phần tiến sĩ :

.....

.....

.....

II. Kết quả nghiên cứu:

1. Kế hoạch thực hiện luận án: (ghi giai đoạn thực hiện và nội dung công việc thực hiện)

.....

.....

2. Công trình khoa học: (dự kiến công bố bài báo)

.....

.....

.....

I. Các ý kiến đề xuất: (nếu có- nộp kèm hồ sơ đề nghị)

1. Thay đổi CBHD:

2. Thay đổi đề tài luận án:

3. Điều chỉnh tên luận án:

4. Gia hạn thời gian học tập:

Xác nhận của tập thể
Cán bộ hướng dẫn

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm
Nghiên cứu sinh

Mẫu 5: dùng cho GVHD, nếu có 2 GVHD thì mỗi GVHD làm 1 bản

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐH KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH HƯỚNG DẪN
NGHIÊN CỨU SINH NĂM HỌC**

Họ tên GVHD:

Cơ quan công tác:

Điện thoại: email:

Họ tên NCS đang hướng dẫn:

Ngành: Khóa học từ năm đến năm

Tên đề tài luận án: (theo QĐ phê duyệt cuối cùng)

.....
.....
.....
.....

Tình hình hướng dẫn NCS trong năm qua:

1. Tinh thần thái độ học tập của NCS, tiến độ hoàn thành luận án:

.....
.....
.....
.....
.....

2. Tóm tắt tình hình và kết quả học tập, nghiên cứu của NCS

.....
.....
.....
.....

3. Kế hoạch làm việc năm sau:

.....
.....
.....
.....

4. Đề xuất những thay đổi trong quá trình hướng dẫn đào tạo:

Thay đổi CBHD:

.....
.....

Thay đổi tên đề tài

.....

.....

.....

Thời gian làm luận án

.....

.....

5. Những đề nghị cụ thể đối với NCS và cơ sở đào tạo

.....

.....

.....

.....

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm
Giảng viên hướng dẫn

Họ và tên:

Mẫu 6: Điều chỉnh tên đề tài

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐH KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THUYẾT MINH ĐIỀU CHỈNH TÊN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN TIẾN SĨ

Kính gửi: Phòng ĐT Sau đại học, Trường ĐH KHTN

Họ tên NCS:, MSNCS:

Ngành học:, Khóa:

Tôi đã được Nhà trường phê duyệt đề tài luận án:

.....
.....

Tập thể cán bộ hướng dẫn:

1. Hướng dẫn chính:

2. Đồng hướng dẫn (nếu có):

Được sự chấp thuận của Giảng viên hướng dẫn và Đơn vị phụ trách ngành đào tạo Tôi xin phép được điều chỉnh tên đề tài luận án để phù hợp với nội dung và kết quả nghiên cứu, tên đề tài mới như sau:

.....
...

Lý do điều chỉnh tên đề tài: *(nêu rõ lý do điều chỉnh, điểm giống và khác với đề tài đã thuyết minh trong đề cương)*

.....
.....

XÁC NHẬN CỦA TẬP THỂ GVHD

Ngày tháng năm
Nghiên cứu sinh

Họ tên:

XÁC NHẬN CỦA PHỤ TRÁCH NGÀNH ĐT



Mẫu 7: Phiếu đăng ký thay đổi tên đề tài

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐH KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN TIẾN SĨ

Kính gửi: Phòng ĐT Sau đại học, Trường ĐH KHTN

Họ tên NCS:, MSNCS:

Ngành học:, Khóa:

Tôi đã được Nhà trường phê duyệt đề tài luận án tiến sĩ:

.....

Tập thể cán bộ hướng dẫn:

1. Hướng dẫn chính:

2. Đồng hướng dẫn (nếu có):

Do điều kiện nghiên cứu gặp nhiều khó khăn nên Tôi không thể thực hiện được đề tài đã được phê duyệt. Kính đề nghị Nhà trường xem xét cho Tôi được thay đổi đề tài mới với tên đề tài như sau:

.....

.....

(đính kèm đề cương nghiên cứu mới)

Tập thể cán bộ hướng dẫn đề tài mới:

1. Hướng dẫn chính:

2. Đồng hướng dẫn (nếu có):

XÁC NHẬN CỦA TẬP THỂ GVHD

Ngày tháng năm
Nghiên cứu sinh

Họ tên:

XÁC NHẬN CỦA PHỤ TRÁCH NGÀNH ĐT